

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh về hòa giải ở cơ sở

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/4/2024 phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 11/9/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 919/TTr-STP ngày 04/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 45 tập huấn viên cấp tỉnh về hòa giải ở cơ sở gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyền và trách nhiệm của tập huấn viên cấp tỉnh:

- Được tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.
- Được cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, thông tin, tài liệu pháp luật phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ tập huấn viên về hoà giải ở cơ sở.
- Được hưởng chế độ theo quy định của pháp luật khi triển khai công tác tập huấn cho hoà giải viên ở cơ sở.
- Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp xã và hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3495/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn và công nhận đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Công an tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đoàn Luật sư Thanh Hóa;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

DANH SÁCH TẬP HUẤN VIÊN CẤP TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Trình độ	Dân tộc	Đơn vị
1.	Nguyễn Văn Thuyết	1980	Nam	Cử nhân	Kinh	Trưởng ban Dân chủ, giám sát và phản biện xã hội, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa.
2.	Nguyễn Thị Kiều Oanh	1978	Nữ	Thạc Sỹ	Kinh	Phó Trưởng ban Dân chủ, giám sát và phản biện xã hội, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa.
3.	Lữ Thị Phương Quý	1978	Nữ	Thạc Sỹ	Kinh	Kiểm sát viên trung cấp, Phòng 9 - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa.
4.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	1981	Nữ	Đại học	Kinh	Kiểm sát viên trung cấp, Phòng 9 - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa.
5.	Lê Thu Hương	1971	Nữ	Thạc Sỹ	Kinh	Chánh Tòa, Tòa Dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.
6.	Lê Thị Hiệu	1977	Nữ	Đại học	Kinh	Chánh Tòa, Tòa Gia đình và Người chưa thành niên, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.
7.	Trần Văn Hoàn	1977	Nam	Thạc sỹ	Kinh	Phó Trưởng phòng nghiệp vụ, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Trình độ	Dân tộc	Đơn vị
8.	Nguyễn Thanh Hồng	1960	Nam	Tiến sỹ	Kinh	Phó Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa
9.	Lê Đình Ty	1955	Nam	Cử nhân	Kinh	Tư vấn viên Trung tâm tư vấn pháp luật, Hội Luật Gia tỉnh Thanh Hóa
10.	Nguyễn Khắc Thịnh	1961	Nam	Cử nhân	Kinh	Tư vấn viên Trung tâm tư vấn pháp luật, Hội Luật Gia tỉnh Thanh Hóa
11.	Lê Thu Hằng	1965	Nữ	Tiến sỹ	Kinh	Tư vấn viên Trung tâm tư vấn pháp luật, Hội Luật Gia tỉnh Thanh Hóa
12.	Trịnh Thùy Linh	1990	Nữ	Thạc sĩ	Kinh	Chuyên viên, Cán bộ Phòng Tham mưu, Công an tỉnh Thanh Hóa.
13.	Nguyễn Lê Linh	1990	Nữ	Cử nhân	Kinh	Cán bộ, Tổ Khu vực, Công an phường Quảng phú.
14.	Lê Anh Tuấn	1982	Nam	Cử nhân	Kinh	Phó Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.
15.	Trần Tiến Quân	1994	Nam	Cử nhân	Kinh	Bí Thư Chi đoàn Thanh niên; Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Trình độ	Dân tộc	Đơn vị
16.	Kiều Thị Thu Hà	1981	Nữ	Thạc sỹ	Kinh	Phó Trưởng phòng Phụ trách, Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
17.	Trần Thị Vân	1984	Nữ	Thạc sỹ	Kinh	Phó Trưởng phòng Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
18.	Hà Thị Nhung	1980	Nữ	Thạc sỹ	Thái	Chuyên viên Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
19.	Dương Thị Vân	1986	Nữ	Cử nhân	Kinh	Chuyên viên Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
20.	Hoàng Diệu Thùy	1994	Nữ	Cử nhân	Kinh	Chuyên viên Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
21.	Nguyễn Thanh Cường	1977	Nam	Cử nhân	Kinh	Chuyên viên Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
22.	Nguyễn Thị Thoa	1979	Nữ	Cử nhân	Kinh	Chuyên viên Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
23.	Đoàn Văn Dương	1976	Nam	Cử nhân	Kinh	Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Trình độ	Dân tộc	Đơn vị
24.	Đặng Văn Dương	1978	Nam	Cử nhân	Kinh	Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
25.	Trịnh Đình Hợp	1982	Nam	Cử nhân	Kinh	Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
26.	Nguyễn Thị Ngà	1981	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
27.	Hoàng Thị Thủy	1985	Nữ	Cử nhân	Kinh	Phó Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
28.	Lê Thị Phượng	1986	Nữ	Cử nhân	Kinh	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
29.	Nguyễn Thị Nữ Hoàng	1990	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
30.	Lương Thanh Vân	1989	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
31.	Nguyễn Thị Quế	1987	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Trình độ	Dân tộc	Đơn vị
32.	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	1990	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
33.	Lê Thu Hằng	1987	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
34.	Mai Thùy Linh	1989	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
35.	Hà Văn Khôi	1984	Nam	Cử nhân	Kinh	Phụ trách Chi nhánh số 1, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
36.	Lê Ngọc Hoàng	1987	Nam	Cử nhân	Kinh	Phụ trách Chi nhánh số 2, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
37.	Lê Thị Thu Vân	1988	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
38.	Lê Khắc Hải	1985	Nam	Cử nhân	Kinh	Trưởng Chi nhánh số 3, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
39.	Hoàng Đức Hiếu	1987	Nam	Cử nhân	Kinh	Trưởng Chi nhánh số 4, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Trình độ	Dân tộc	Đơn vị
40.	Nguyễn Thị Hương	1987	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
41.	Đường Xuân Anh	1985	Nam	Cử nhân	Kinh	Trưởng Chi nhánh số 5, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
42.	Phạm Thanh Tùng	1991	Nam	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
43.	Nguyễn Ngọc Khang	1986	Nam	Cử nhân	Kinh	Trưởng Chi nhánh số 6, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
44.	Phan Thị Nhung	1989	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.
45.	Lê Thị Lý	1990	Nữ	Cử nhân	Kinh	Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.